

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ tài chính để phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm bao gồm:

a) Các hộ gia đình, cá nhân, trang trại, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của Trung ương, địa phương và các đơn vị quân đội có gia súc, gia cầm tiêu huỷ do mắc dịch bệnh hoặc trong vùng có dịch phải tiêu huỷ bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống gốc, giống giữ quỹ gen gia súc, gia cầm quý hiếm của nhà nước.

c) Cán bộ thú y và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các đối tượng nêu tại Khoản 1, Mục I, Thông tư này kể từ ngày có quyết định công bố dịch đến khi có quyết định công bố hết dịch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Riêng kinh phí phòng, chống dịch cúm gia cầm, ngân sách nhà nước hỗ trợ trong thời gian có dịch và sau dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Chi hỗ trợ trực tiếp cho các chủ chăn nuôi:

a) Các hộ gia đình, cá nhân, trang trại, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của trung ương, địa phương và các đơn vị quân đội, có gia súc, gia cầm phải tiêu huỷ bắt buộc do mắc dịch bệnh hoặc trong vùng có dịch bắt buộc phải tiêu huỷ với mức tương đương 70% giá trị gia súc, gia cầm thương phẩm của người sản xuất bán trên thị trường. Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ 25.000 đồng/kg hơi đối với lợn.
- Hỗ trợ 30.000 đồng/kg hơi đối với trâu, bò, dê, cừu, heo, nai.
- Hỗ trợ 23.000 đồng/con gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng).

b) Căn cứ mức hỗ trợ quy định tại điểm a Khoản 1 Mục II Thông tư này và căn cứ vào trọng lượng từng loại gia súc, gia cầm phải tiêu huỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể mức hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình, cá nhân, trang trại, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của địa phương, Trung ương và các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong thời gian sớm nhất.

c) Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm thuộc các hộ gia đình, cá nhân, trang trại, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của địa phương phải có xác nhận của chính quyền địa phương, cơ quan thú y địa phương (về chủng loại, số lượng, trọng lượng của gia súc, gia cầm tiêu huỷ) làm căn cứ thanh toán hỗ trợ. Đối với cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của trung ương và quân đội phải có xác nhận của cơ quan thú y địa phương (về chủng loại, số lượng, trọng lượng của gia súc, gia cầm tiêu huỷ).

2. Nội dung và mức chi hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm bao gồm:

a) Chi cho công tác tiêm phòng:

- Đối với đàn gia súc, gia cầm của hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã, nội dung ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia tiêm phòng với mức bình quân cho 1 lần tiêm: đối với lợn là 1.000 đồng/con/lần tiêm, đối với trâu, bò là 2.000 đồng/con/lần tiêm, đối với gia cầm là 100 đồng/con/lần tiêm.

Trường hợp mức bồi dưỡng theo lần tiêm dưới 50.000 đồng/người/ngày thì được thanh toán theo mức 50.000 đồng/người/ngày.

+ Hỗ trợ các chi phí công tác tổ chức tiêm phòng: kinh phí tổ chức, chỉ đạo thực hiện, tuyên truyền; chi tập huấn cho những người được cử tham gia thực hiện nhiệm vụ tiêm phòng, chi phí cho công tác kiểm tra tiêm phòng; chi phí cho vật tư tiêm phòng (trang thiết bị bảo quản vắc xin, bơm tiêm, kim tiêm các loại, dụng cụ cho người đi tiêm, cồn sát trùng, bông, xà phòng, chi phí vận chuyển và bảo quản vắc xin từ tỉnh đến các địa điểm tiêm phòng) và các chi phí khác có liên quan.

- Đối với đàn gia súc, gia cầm của các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các đơn vị quân đội, trang trại (theo tiêu chí phân loại hiện hành của các cơ quan chức năng) có trách nhiệm tiêm phòng toàn bộ đàn gia súc, gia cầm của đơn vị mình và phải thanh toán toàn bộ chi phí tiêm phòng.

b) Chi phí tiêu huỷ gia súc, gia cầm:

Gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc trong vùng dịch phải tiêu huỷ bắt buộc; gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm do lực lượng phòng, chống buôn lậu, trạm kiểm dịch động vật bắt buộc tiêu huỷ theo quy định của pháp luật về thú y. Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí tiêu huỷ gia súc, gia cầm dựa trên các căn cứ sau:

- Chi phí thực tế tiêu huỷ gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc trong vùng dịch tiêu huỷ bắt buộc có xác nhận của cơ quan Thú y.

- Chi phí thực tế tiêu huỷ gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm (trường hợp không quy được trách nhiệm của chủ hàng trong việc hoàn trả chi phí tiêu huỷ theo quy định của pháp luật) do các lực lượng phòng, chống buôn lậu, cơ quan thú y, Trạm kiểm dịch động vật tịch thu và có quyết định tiêu huỷ.

c) Chi phí hoá chất các loại phục vụ cho việc khử trùng, tiêu độc, vệ sinh chuồng trại, môi trường; mua trang phục phòng hộ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Chi hỗ trợ cho cán bộ thú y và những người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch:

- Cán bộ thú y và lực lượng trực tiếp tham gia tiêu huỷ gia súc, gia cầm (kể cả gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm do lực lượng phòng, chống buôn lậu, trạm kiểm dịch động vật bắt buộc phải tiêu huỷ).

- Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm dịch và làm nhiệm vụ phun hoá chất khử trùng vùng dịch.

Mức chi tối đa là 50.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc và 100.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ.

Căn cứ tình hình cụ thể ở địa phương (về phạm vi và mức độ dịch xảy ra, địa bàn đi lại, quy mô đàn gia súc, gia cầm, lực lượng cán bộ tham gia phòng, chống dịch), Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể mức bồi dưỡng cho cán bộ thú y và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm ở địa phương cho phù hợp.

đ) Kinh phí tuyên truyền, kiểm tra, chỉ đạo phòng, chống dịch; mua sắm thiết bị, vật dụng cho việc kiểm tra phát hiện, chẩn đoán dịch bệnh và phòng chống dịch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Ngân sách nhà nước hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống gốc do Trung ương và địa phương quản lý như sau:

a) Hỗ trợ 100% tiền thức ăn nuôi dưỡng đàn gia súc, gia cầm giống gốc, giống giữ quỹ gen gia súc, gia cầm quý hiếm trong thời gian có dịch (chỉ áp dụng cho đàn giống đang trong thời kỳ khai thác sản xuất và theo số lượng giống gốc, giống giữ quỹ gen gia súc, gia cầm quý hiếm được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ nuôi cho cơ sở chăn nuôi) do không tiêu thụ được sản phẩm.

b) Hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống dịch trong thời gian có dịch trên địa bàn do cấp có thẩm quyền công bố theo quy định của pháp luật về thú y, bao gồm: chi phí mua sắm thiết bị, vật tư, dụng cụ, thuốc khử trùng, tiêu độc; trang phục phòng hộ và bồi dưỡng cho người tham gia công tác phòng, chống dịch.

4. Nguồn kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm:

a) Ngân sách trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Mục II (trừ chi phí công tác tổ chức tiêm phòng do ngân sách địa phương đảm bảo quy định tại điểm b Khoản 4- Mục II) Thông tư này theo nguyên tắc:

- Đối với các tỉnh miền núi, Tây nguyên, hỗ trợ 80% kinh phí phòng, chống dịch.

- Đối với các tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Phú Yên, Khánh Hòa, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Hậu Giang, hỗ trợ 70% kinh phí phòng, chống dịch.